TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2022/QĐCNTTLH	*Bảo Thắng, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Anh Nguyễn Văn T.
Địa chỉ: Tổ dân phố số 9, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Và chị Mai Thị T1.
Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai.
Sau khi nghiên cứu:
- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn đề ngày 15 tháng 6 năm 2022 của anh Nguyễn Văn T và chị Mai Thị T1;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07/7/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:
Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 1992.
Địa chỉ: Tổ dân phố số 9, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Và chị Mai Thị T1 - Sinh năm 1992.
Địa chỉ: Thôn H, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai.
- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết qủa hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Mai Thị T1 đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Mai Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Mai L, sinh ngày 20/3/2015 và cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 18/5/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000đ/01 cháu/01 tháng (Mỗi tháng cho mỗi cháu là một triệu đồng) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T và chị Mai Thị T1 không phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- UBND thị trấn T, huyện B, tỉnh LC
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam